

CHỈ THỊ
**Về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022**

Thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2021, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp nỗ lực phấn đấu, vượt khó khăn, tạo chuyển biến tốt trên các lĩnh vực kinh tế- xã hội và đảm bảo an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội. Sáu tháng đầu năm 2021, tăng trưởng kinh tế đạt 6,22%, cao hơn cùng kỳ 3,58%; các ngành sản xuất cơ bản phát triển ổn định; thu hút vốn đầu tư, thu ngân sách Nhà nước và xuất khẩu đạt mức cao; môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện. Các hoạt động văn hoá- xã hội được chú trọng đảm bảo ổn định trong trạng thái bình thường mới; đời sống nhân dân cơ bản ổn định.

Dự báo tình hình kinh tế thế giới, trong nước tiếp tục có những biến động khó lường sẽ tác động tới quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Để khắc phục, hạn chế tác động của đại dịch Covid-19, chủ động tháo gỡ các vấn đề vướng mắc cho các dự án, triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, cho các đối tượng chính sách, bảo đảm duy trì đà phục hồi sản xuất, ổn định xã hội và đảm bảo an sinh xã hội trong 6 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thành, thị triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ với yêu cầu và nội dung chủ yếu như sau:

A. YÊU CẦU TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

1. Tổ chức đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế- xã hội năm 2021 trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các chính sách của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND các cấp; trong đó đặc biệt chú trọng đánh giá tình hình thực hiện về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021; kết quả thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 1048/UBND-KTTH ngày 23/03/2021 về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021.

2. Trong triển khai xây dựng kế hoạch kinh tế- xã hội năm 2022, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị quán triệt sâu sắc và bám sát nội dung Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; các mục tiêu chủ yếu kế hoạch 5 năm 2021- 2025, chủ động xây dựng kế hoạch năm 2022, nhằm nâng cao

tính khả thi và tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện kế hoạch của ngành, đơn vị mình.

3. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 phải gắn kết với việc xây dựng dự toán ngân sách thời kỳ ổn định 2022-2024 và khả năng cân đối nguồn lực, nâng cao khả năng xã hội hoá các nguồn lực trong đầu tư phát triển.

4. Trong quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 phải đảm bảo tính đồng bộ, hệ thống và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các ngành, các cấp.

B. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Trước những diễn biến của kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt là tình hình đại dịch Covid- 19 còn diễn biến phức tạp, tác động đến nhiều mặt đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nguy cơ đứt gãy sản xuất, ảnh hưởng đến việc làm, ổn định đời sống xã hội, do đó cần phải có sự đồng thuận, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành; sự khắc phục vượt khó của doanh nghiệp và sự ủng hộ của nhân dân. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 là: Tập trung chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế, kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với đẩy mạnh phát triển văn hóa xã hội và đảm bảo an sinh xã hội; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2021. Tiếp tục thực hiện khâu đột phá về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

I. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2022

1. Về phát triển kinh tế

- Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, trọng tâm là phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch theo chuỗi liên kết, nâng cao thu nhập cho người dân. Phát triển toàn diện ngành nông nghiệp đảm bảo tận dụng mọi lợi thế của tài nguyên thiên nhiên, lao động, tổ chức liên kết sản xuất theo hướng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ... Chú trọng công tác bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ kết hợp với du lịch sinh thái. Đẩy mạnh huy động nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung phát triển công nghiệp, tăng nhanh quy mô sản xuất; triển khai các nhóm giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; xúc tiến triển khai các dự án trọng điểm quy mô lớn như: điện tử, công nghệ thông tin, cơ khí, vật liệu xây dựng chất lượng cao, dược phẩm và các ngành công nghiệp phụ trợ khác và ưu tiên các sản phẩm mới có ý nghĩa chiến lược tạo sự phát triển đột phá trong công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các dự án để đưa vào hoạt động trong năm 2022.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các ngành dịch vụ, du lịch; mở rộng và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ có lợi thế, dịch vụ Logistics (vận tải, bốc xếp, kho bãi...), chú trọng phát triển các dịch vụ trung tâm vùng (ngân hàng, viễn

thông, đào tạo, y tế,...). Đẩy mạnh triển khai xây dựng các dự án du lịch trọng điểm, phân đầu khởi công một số dự án khu du lịch trọng điểm tại Việt Trì, Tam Nông, Thanh Thủy, Hạ Hòa.

- Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo môi trường thuận lợi để tăng tỷ trọng nguồn vốn đầu tư tư nhân, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Ưu tiên bố trí từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 cho các dự án trọng điểm giao thông, hạ tầng đô thị và xây dựng nông thôn mới. Chỉ đạo hoàn thành và tổ chức triển khai Quy hoạch tỉnh đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2025. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng, nhất là việc xem xét quyết định chủ trương đầu tư, nâng cao chất lượng công tác tư vấn, thiết kế, giám sát. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng; chú ý việc quy hoạch, xác định quỹ đất liền kề các dự án giao thông để tạo vốn đầu tư, đối ứng cho các dự án trọng điểm.

2. Về giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa và bảo đảm an sinh xã hội

- Tiếp tục phát triển giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá và xã hội hoá. Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình phổ thông mới và lộ trình thay thế sách giáo khoa đồng bộ, kịp thời, hiệu quả. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giai đoạn 2021- 2025. Huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo yêu cầu chương trình phổ thông mới, phân đầu đầu tư hoàn thành Trường THPT chuyên Hùng Vương. Chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, đảm bảo chuẩn đầu ra, đáp ứng nhu cầu sử dụng trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hoá trong giáo dục đào tạo và dạy nghề; thực hiện cơ chế đặt hàng giữa nhà nước và doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân. Chú trọng công tác y tế dự phòng; thực hiện tốt yêu cầu chỉ đạo về phòng chống dịch Covid-19, phân đầu 70 - 75% dân số tiêm phòng vắc xin Covid-19. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế. Ưu tiên đầu tư trang bị thiết bị cho các cơ sở y tế. Tăng cường công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; thực hiện tốt chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2025.

- Đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, thể thao, báo chí, văn học nghệ thuật, phát thanh truyền hình. Chú trọng đầu tư xây dựng mới, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở; bảo tồn, tôn tạo di tích cấp quốc gia, các di chỉ khảo cổ học. Triển khai kế hoạch xây dựng thành phố Việt Trì trở thành thành phố Lễ hội. Khai thác, phát huy các giá trị văn hoá phi vật thể của nhân loại gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

Chú trọng phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng và các môn thể thao mũi nhọn, thể thao thành tích cao. Khuyến khích phát triển các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập, các tổ chức xã hội về thể dục thể thao.

- Chú trọng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; đẩy mạnh xuất khẩu lao động; gắn dạy nghề với giải quyết việc làm. Triển khai thực hiện Nghị quyết 88/2019/QH14 về phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc, vùng khó giai

đoạn 2021- 2025 và các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong công tác giảm nghèo và cứu trợ xã hội.

3. Về phát triển khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường

- Tập trung triển khai các cơ chế, chính sách của Nhà nước mới ban hành về phát triển khoa học và công nghệ và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn; chú trọng đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học công nghệ. Đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ; xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu sản phẩm và công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng,...

- Chú trọng công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; làm tốt công tác lập kế hoạch, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất; giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các dự án trọng điểm. Triển khai thực hiện đề án về công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính tại các địa phương giai đoạn 2022- 2025. Tăng cường khả năng phòng chống và hạn chế tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

- Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2025. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Triển khai có hiệu quả cơ chế quản lý cán bộ, công chức; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và tăng cường kiểm tra công vụ. Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công tác phòng, chống tham nhũng.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gắn nhiệm vụ củng cố quốc phòng an ninh với phát triển kinh tế- xã hội và hội nhập kinh tế. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục quốc phòng; huấn luyện, diễn tập phòng thủ năm 2022. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội; đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

II. Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024

1. Dự toán thu ngân sách Nhà nước của các cấp xây dựng trên cơ sở tính đúng, tính đủ các khoản thu ngân sách theo các chính sách, chế độ hiện hành và dự báo sát thực tế tình hình đầu tư, sản xuất kinh doanh của nền kinh tế năm 2022, chú ý đơn đốc thu đủ số thuế nợ tồn đọng từ các năm trước.

Phân đầu dự toán thu nội địa năm 2022 (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế..) tăng 6- 8% so với thực hiện năm 2021 (đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách); dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2022 tăng bình quân khoảng 4- 6% so với đánh giá ước thực hiện năm 2021.

2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022 được xây dựng đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên ngân sách Nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị gắn với việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đầu mối khu vực sự nghiệp công lập. Ưu tiên và tập trung nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII).

Thực hiện công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện phòng, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các chính sách nhiệm vụ trùng lặp, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và kết quả thực hiện các chính sách, nhiệm vụ trong năm 2021, khả năng triển khai thực hiện năm 2022 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn ngân sách Nhà nước được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Dự toán chi đầu tư phát triển phải gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2022, phù hợp quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý nợ công, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước. Việc bố trí vốn phải đảm bảo theo các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

Dự toán chi thường xuyên đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, các văn bản pháp luật có liên quan; Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị về cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công, các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7 Khóa XII; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021- 2025, kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia; nội dung trình nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022 và số số kiểm tra dự toán thu, chi ngân sách năm 2022; chính sách, chế độ, định mức chi NSNN; các đề án, nhiệm vụ theo phê duyệt của cấp thẩm quyền,... Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp tỉnh và các huyện, thành, thị xây dựng dự toán chi thường xuyên chi tiết theo từng lĩnh vực chi, đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ chi cho con người, chi an sinh xã hội, các chính sách cho người dân theo đúng các chính sách, chế độ Nhà nước hiện hành.

3. Kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2022- 2024 được xây dựng trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Nghị quyết: số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW, số 27-NQ/TW, số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, 7 (Khóa XII) về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập, cải cách tiền lương và bảo hiểm xã hội; căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan liên quan lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022- 2024 và chương trình quản lý nợ 03 năm cấp tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn;

- Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I ở cấp tỉnh lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022- 2024 thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định;

- Tùy theo điều kiện, đặc điểm và phù hợp với mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng cụ thể các chỉ tiêu dự báo 3 năm 2022- 2024 về thu ngân sách; mức bội thu/bội chi của NSDP; dự kiến tổng chi NSDP, chi đầu tư phát triển, chi trả nợ, chi thường xuyên phân cân đối NSDP giai đoạn 2022- 2024 phù hợp với khả năng cân đối thu NSDP.

C. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tiến độ xây dựng kế hoạch

- Trước ngày 15/8/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn khung kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm (2022- 2024) cho các sở, ban, ngành, huyện, thành thị, đơn vị dự toán cấp 1.

- Trước ngày 20/8/2021 các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị gửi báo cáo kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm (2022- 2024) về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo đúng thời quy định.

2. Phân công thực hiện

a. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành; UBND các huyện, thành, thị hướng dẫn xây dựng kế hoạch Nhà nước năm 2022; xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư công năm 2022, báo cáo UBND tỉnh để trình Chính phủ và các bộ, ngành.

b. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan, các huyện thành thị xây dựng hệ thống định mức phân bổ ngân sách địa phương năm 2022, xác định tỷ lệ phân chia nguồn thu phân chia giữa các cấp chính quyền địa phương và số bổ sung ngân sách cho ngân sách cấp dưới báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định đảm bảo đúng quy định Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn liên quan. Hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2022, kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 03 năm 2022- 2024 gửi các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách tỉnh, UBND các huyện, thành, thị.

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, các đơn vị có liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán thu NSNN trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2022, Kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 03 năm 2022- 2024 cấp

tỉnh, báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đề trình Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương.

c. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị căn cứ Chỉ thị này, nội dung hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính khẩn trương xây dựng các chỉ tiêu kinh tế- xã hội và lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc lĩnh vực phụ trách; đề xuất các giải pháp, các cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành, báo cáo UBND tỉnh qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thành, thị; các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang